**HỆ THỐNG ĐĂNG KÍ HỌC ONLINE**

**Khách hàng:** Trường đại học Gia Định

**Nhà phát triển:** Nhóm 1

**Tác giả:** Nhóm 1

**Giới thiệu:** hệ thống cho phép sinh viên đăng kí khóa học trực tuyến và nhân viên khoa quản lý khóa học cùng khoa.

**Bối cảnh:**

* Nhân viên văn phòng và sinh viên: Đăng nhập vào hệ thống và sử dụng các chức năng mà hệ thống cho phép nhân viên văn phòng hay sinh viên có thể sử dụng.
* Database: Lưu lại các thao tác và cập nhập dữ liệu bị thay đổi của nhân viên văn phòng và sinh viên trên hệ thống.

Diagram

Description automatically generated**Yêu cầu chức năng:**

* Một hệ thống đăng kí học online bao gồm:

**Kịch bản chính:**

1. Nhân viên văn phòng và sinh viên: Vào hệ thống của trường.

2. Database: Yêu cầu đăng nhập để có thể thao tác. Sử dụng chức năng dành cho sinh viên hoặc nhân viên

3. Nhân viên văn phòng và sinh viên: Nhập tên đăng nhập và mật khẩu.

4. Database: Xác thực tài khoản và mật khẩu vừa nhập

5. Database: Hiển thị MENU

* **Các tình huống có thể xảy ra:**

+ Nhân viên văn phòng và sinh viên đăng nhập thành công.

+ Nhân viên văn phòng và sinh viên không đăng nhập thành công.

* Giả sử thành công.

**\*UC1: Kiểm tra khóa học**

**- Actor:** Nhân viên văn phòng, sinh viên, database

**-** **Miêu tả:** Nhân viên văn phòng, sinh viên truy cập vào để kiểm tra khóa học.

**-** **Ưu tiên:** cao

**-** **Rủi ro:** thấp

6. Nhân viên văn phòng và sinh viên: Chọn chức năng kiểm tra khóa học.

7. Database: Xác nhận và hiển thị thông tin.

8. Nhân viên văn phòng và sinh viên: Kiểm tra khóa học.

9. Database: Hiển thị thông tin khóa học để kiểm tra.

- Hiển thị lại MENU:

10. Database: hiển thị MENU.

**\*UC2: Thêm khóa học**

**- Actor:** Nhân viên văn phòng, sinh viên, database

**-** **Miêu tả:** Nhân viên văn phòng, sinh viên truy cập để thêm khóa học mới

**-** **Ưu tiên:** cao

**- Rủi ro:** thấp

6’. Nhân viên văn phòng và sinh viên: Chọn chức năng thêm khóa học

7’. Database: Kiểm tra không có sinh viên nào quá số tín chỉ, nếu có thì cho cảnh cáo. (nên nối với UC kiểm tra tín chỉ nếu viết như vậy)

8’. Database: Yêu cầu nhập khóa học muốn thêm.

9’. Nhân viên văn phòng và sinh viên: Nhập khóa học muốn thêm. (nên tách ra vì nhân viên là nhập khóa học mới và thông tin, còn sinh viên chỉ chọn trên màn hình các khóa học có thể thêm)

10’. Database: Xác nhận và lưu thông tin.

* Hiển thị lại MENU:

11’. Database: Hiển thị lại MENU

**\*UC3: Sửa khóa học**

**Actor:** Nhân viên văn phòng, database

**Miêu tả:** Nhân viên văn phòng truy cập để sửa thông tin khóa học.

**Ưu tiên:** cao

**Rủi ro:** thấp

6’’. Nhân viên văn phòng: chọn chức năng sửa khóa học.

7’’. Database: Yêu cầu nhập tên khóa học muốn sửa.

8’’. Nhân viên văn phòng: Nhập tên khóa học muốn sửa.

9’’. Database: Yêu cầu nhập thông tin cần sửa.

10’’. Nhân viên văn phòng: Nhập thông tin cần sửa.

11’’. Database: Xác nhận và lưu thông tin.

* Hiển thị lại MENU:

12’’. Database: Hiển thị lại MENU.

**\*UC4: Xóa khóa học**

**Actor:** Nhân viên văn phòng, sinh viên, database.

**Miêu tả:** Nhân viên văn phòng và sinh viên truy cập để xóa khóa học hiện có.

**Ưu tiên:** cao

**Rủi ro:** thấp

6’’’. Nhân viên văn phòng và sinh viên: Chọn chức năng xóa khóa học.

7’’’. Database: Yêu cầu tên khóa học muốn xóa.

8’’’. Nhân viên văn phòng và sinh viên: Nhập tên khóa học muốn xóa.

9’’’. Database: Ghi nhận và xóa khóa học.

* Hiển thị lại MENU 1 lần nữa

10’’’. Database: Hiển thị lại MENU

**\*UC5: In báo cáo**

**Actor:** nhân viên văn phòng, database

**Miêu tả:** Nhân viên văn phòng truy cập và in báo cáo khóa học.

**Ưu tiên:** cao

**Rủi ro:** thấp

6’’’’. Nhân viên văn phòng chọn chức năng in báo cáo.

7’’’’. Database: ghi nhận và in báo cáo .

* Hiển thị lại MENU 1 lần nữa

8’’’’. Database: Hiển thị lại MENU.

**\*UC6: Xem khóa học đã đăng kí**

**Actor:** sinh viên, database

**Miêu tả:** Sinh viên truy cập để xem các khóa học bản thân đã đăng kí.

**Ưu tiên:** cao

**Rủi ro:** thấp

6’’’’’. Sinh viên: chọn chức năng xem khóa học đã đăng kí.

7’’’’’. Database: Ghi nhận và xuất các khóa học mà sinh viên đã đăng kí.

**Phi chức năng:**

**Khả năng sử dụng**

**Độ tin cậy**

**Khả năng hỗ trợ**

**Giao diện**